

Số: 235 /BC-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2014

BÁO CÁO

**Về việc hướng dẫn và thực hiện Tiêu chí 06
trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới**

Kính gửi: Ban Chỉ đạo Xây dựng nông thôn mới

Thời gian qua, các địa phương trong cả nước tiến hành xây dựng nông thôn mới theo Bộ Tiêu chí quốc gia về nông thôn mới ban hành theo Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ. Tại tiêu chí 06 “Cơ sở vật chất văn hóa” quy định: Nhà văn hóa và Khu thể thao xã đạt chuẩn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (chỉ tiêu đạt) và Tỷ lệ thôn có Nhà Văn hóa - Khu Thể thao thôn đạt quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (chỉ tiêu 100%). Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo tình hình thực hiện, những khó khăn, vướng mắc gặp phải và giải pháp tháo gỡ như sau:

I. HƯỚNG DẪN CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

1. Ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

Để hướng dẫn các địa phương về nội dung “đạt chuẩn” và “đạt quy định” của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với các thiết chế Nhà văn hóa xã, Khu thể thao xã, Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xây dựng và ban hành 02 Thông tư quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã và Nhà Văn hóa - Khu Thể thao thôn (Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn), trong đó quy định diện tích đất quy hoạch và quy mô xây dựng như sau:

1.1. Về xây dựng Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã

- Vùng đồng bằng diện tích đất quy hoạch tối thiểu: 2.500m² (không kể sân vận động).

- Vùng núi, hải đảo diện tích đất quy hoạch tối thiểu: 1.500m² (không kể sân vận động).

- Quy mô xây dựng hội trường đa năng tối thiểu là 250 chỗ ngồi; vùng núi, hải đảo tối thiểu là 200 chỗ ngồi.



1.2. Về xây dựng Nhà Văn hoá- Khu Thể thao thôn (làng, bản, ấp)

- Vùng đồng bằng diện tích đất quy hoạch cho Nhà văn hoá tối thiểu 500m², khu thể thao tối thiểu 2000m².

- Vùng núi diện tích đất quy hoạch cho Nhà văn hoá tối thiểu 300 m², khu thể thao tối thiểu 1500m².

- Quy mô xây dựng Nhà văn hoá ở đồng bằng tối thiểu 100 chỗ ngồi, miền núi tối thiểu 80 chỗ ngồi.

2. Căn cứ để hướng dẫn xây dựng Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011

2.1. Đường lối quan điểm chỉ đạo của Đảng

- Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI nêu: “Xây dựng và tăng cường hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hoá ở tất cả các cấp, đồng thời có kế hoạch cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng mới một số công trình văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao hiện đại ở các Trung tâm kinh tế - chính trị - văn hoá của đất nước...”

2.2. Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao quy định: Mỗi thôn, làng, ấp, bản phải có sân tập thể thao đơn giản, mỗi xã, phường, thị trấn phải có ít nhất một công trình thể dục, thể thao như: Sân vận động, sân tập thể thao, nhà luyện tập thi đấu thể thao, bể bơi, các công trình thể dục, thể thao khác.

- Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ nêu chỉ tiêu đến năm 2020 có 90% số xã có Nhà Văn hóa, 70% số làng, bản, ấp có Nhà văn hóa - Khu thể thao.

- Quyết định số 100/2005/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển thể dục, thể thao xã, phường, thị trấn đến năm 2010, quy định: “Việc xây dựng hệ thống cơ sở vật chất, sân bãi tập luyện thể dục, thể thao ở cấp xã phải đạt chỉ tiêu diện tích đất dành cho tập luyện thể dục, thể thao từ 2 - 3m² đất/đầu người”.

- Quy hoạch phát triển cơ sở vật chất cho hoạt động thể dục, thể thao đến năm 2020 quy định diện tích đất dành luyện tập thể dục, thể thao từ 3 - 4m² đất/đầu người.

- Bộ Xây dựng đã ban hành Quyết định số 14/QĐ-BXD ngày 30 tháng 10 năm 2008 về việc thiết kế điển hình Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Thông tin cấp xã, quy định Hội trường cho xã có dân số từ 5.000 dân trở lên là 200 chỗ ngồi; Hội trường cho xã có dân số từ 8.000 dân trở lên là 300 chỗ ngồi.

- Thông tư số 31/2009/TT-BXD ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Bộ Xây dựng quy định các xã cần dành 2 - 3m² đất/người để xây dựng cơ sở vật chất văn hóa, thể thao theo tiêu chuẩn quy hoạch nông thôn.

2.3. Căn cứ thực tiễn

Xã, phường, thị trấn là đơn vị hành chính cơ sở cần có các thiết chế văn hóa là nơi tập hợp quần chúng để tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, là nơi sinh hoạt và hưởng thụ văn hóa, thể thao của nhân dân. Các xã ở đồng bằng có dân số trung bình 5.000 - 7.000 người, có nơi trên 10.000 người; Đảng bộ có từ 200 đến 500 Đảng viên trở lên. Ở miền núi, dân số trung bình một xã từ 3.000 - 5.000 người; Đảng bộ có từ 200 Đảng viên trở lên. Ở thôn, bản, nhất là ở miền núi, việc xây dựng Nhà Văn hóa trở thành nhu cầu của nhân dân, cần phải có địa điểm để tổ chức hội họp và nơi sinh hoạt của tổ chức Đảng, sinh hoạt của các đoàn thể quần chúng, nơi học tập cộng đồng, sinh hoạt văn hóa, thể thao.

3. Hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư

Trong quá trình triển khai thực hiện Tiêu chí số 06 Bộ Tiêu chí quốc gia nông thôn mới, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận được một số phản ánh, kiến nghị của các tỉnh như: Lào Cai, Hà Tĩnh, Bạc Liêu... liên quan đến quy định đạt chuẩn là quá cao, chưa phù hợp với điều kiện kinh tế, khả năng bố trí đất dành cho quy hoạch của địa phương.

Để đánh giá đúng tình hình thực hiện tại các địa phương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có Công văn số 1235/BVHTTDL-VHCS ngày 23 tháng 4 năm 2012 gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành về việc xin ý kiến thực hiện tiêu chí 06 trong bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới về xây dựng cơ sở vật chất cho văn hóa, đề nghị các địa phương cho biết ý kiến về tiêu chí trên, tính khả thi khi thực hiện xây dựng nông thôn mới. Bộ đã nhận được 30 ý kiến phản hồi, trong đó ý kiến đề nghị tăng diện tích đất quy hoạch, tăng chỗ ngồi của Nhà văn hóa cao hơn so với ý kiến đề nghị giảm.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có Công văn số 4128/BVHTTDL-VHCS ngày 20 tháng 11 năm 2012 hướng dẫn các địa phương thực hiện tiêu chí số 06 liên quan đến diện tích đất sử dụng cho thiết chế văn hóa - thể thao như sau:

Tùy theo điều kiện của từng địa phương, diện tích đất quy hoạch của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, Nhà Văn hóa - Khu Thể thao thôn được tính là **tổng diện tích** của các công trình phục vụ văn hóa, thể dục thể thao với diện tích tối thiểu đã quy định trong Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 của Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch. Các công trình văn hóa, thể dục thể thao **không nhất thiết phải xây dựng tập trung tại một điểm mà có thể xây dựng tại nhiều địa điểm của khu dân cư.**

Các địa phương xây dựng quy hoạch đất dành cho các thiết chế văn hóa, thể dục thể thao cần sử dụng cơ sở vật chất hiện có để tránh lãng phí; có lộ trình

cụ thể đến năm 2015 và đến 2020 để thực hiện tiêu chí về thiết chế văn hóa, thể dục thể thao do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

1. Kết quả đạt được

Theo báo cáo của các tỉnh, thành phố đến tháng 12 năm 2013, cả nước có 4.998/11.145 xã, phường, thị trấn có Trung tâm văn hóa - Thể thao đạt 44,8% (trong đó đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là 30%)

Có 54.391/118.034 thôn (làng, ấp, bản và tương đương) có Nhà Văn hóa - Khu thể thao đạt 46% (trong đó đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là 47%)

Có 36.141 sân vận động và sân bóng đá do cấp xã quản lý, 1593 nhà thi đấu và nhà tập luyện thể thao, trong đó có 942 công trình do các doanh nghiệp và tư nhân quản lý, 348 bể bơi, hồ bơi tự tạo, 38.371 câu lạc bộ TDTT được thành lập. Tổng diện tích đất dành cho thể thao được quy hoạch tại các xã là 25.522,85 ha, trong đó đang được sử dụng thường xuyên 9.727 ha, 6.212 được cấp sổ đỏ.

Điển hình về xây dựng cơ sở vật chất văn hóa trong xây dựng nông thôn mới ở cấp tỉnh như Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Nghệ An, Bà Rịa - Vũng Tàu...

Ngoài 11 xã điển hình sau 5 năm triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đã xuất hiện nhiều xã điển hình khác như xã Kim Sơn (Quảng Ninh), Quảng Thành, Long Tân (Bà Rịa - Vũng Tàu), Vĩnh Thanh (Bạc Liêu), Chánh Phú Hòa (Bình Dương), Hưng Tân, Châu Bình (Nghệ An), Vũ Phúc (Thái Bình), Tân An (Gia Lai), Quý Lộc (Thanh Hóa)...

2. Một số khó khăn, vướng mắc

- Trong quá trình triển khai thực hiện do việc bố trí mặt bằng không đáp ứng nên một số địa phương còn lúng túng khi áp dụng 02 Thông tư hướng dẫn quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã và Nhà Văn hóa - Khu Thể thao thôn dẫn tới việc chậm triển khai thực hiện.

- Ở các xã vùng cao, hải đảo các xã đặc biệt khó khăn khi xây dựng cơ sở vật chất văn hóa trong xây dựng nông thôn mới gặp nhiều khó khăn về diện tích đất quy hoạch và quy mô xây dựng các công trình văn hóa, thể thao đáp ứng theo yêu cầu xây dựng đời sống văn hóa.

- Tình hình kinh tế của đất nước những năm gần đây gặp nhiều khó khăn dẫn đến nguồn lực bảo đảm thực hiện cơ sở vật chất văn hóa, kể cả từ nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước cũng khó huy động.

Các khó khăn, vướng mắc đó là lý do cơ bản để Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành văn bản hướng dẫn sửa đổi, bổ sung 02 Thông tư về xây dựng cơ sở vật chất văn hóa xây dựng nông thôn mới.

III. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TIÊU CHÍ XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT VĂN HÓA NÔNG THÔN MỚI

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 5 năm 2014 sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã và sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011 quy định mẫu về tổ chức hoạt động và tiêu chí của Nhà Văn hóa - Khu Thể thao thôn.

Thông tư đã quy định việc điều chỉnh giảm diện tích đất quy hoạch, điều chỉnh giảm quy mô chỗ ngồi của Nhà văn hóa; về phân vùng, bổ sung thêm khu vực xã vùng núi cao, hải đảo, các xã đặc biệt khó khăn để các địa phương linh hoạt áp dụng thực hiện và phù hợp với thực tiễn.

Lộ trình thực hiện:

- Năm 2015, 100% các xã xây dựng nông thôn mới quy hoạch xong đất xây dựng cơ sở vật chất văn hóa. Trong đó 35% xã đạt tiêu chí xây dựng cơ sở vật chất văn hóa.

- Năm 2020, 75% xã đạt tiêu chí xây dựng cơ sở vật chất văn hóa.

- Năm 2030, 100% xã đạt tiêu chí xây dựng cơ sở vật chất văn hóa.

| Điều 6 - Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL | Được sửa đổi theo Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL |
|---|--|
| <p>1.1. Về xây dựng Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vùng đồng bằng diện tích đất quy hoạch tối thiểu 2.500m² (chưa tính sân vận động). - Vùng núi, hải đảo diện tích đất quy hoạch tối thiểu 1.500m² (chưa tính sân vận động). - Quy mô xây dựng hội trường đa năng tối thiểu 250 chỗ ngồi; vùng núi, hải đảo tối thiểu 200 chỗ ngồi. | <p>1.1. Về xây dựng Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vùng đồng bằng diện tích đất quy hoạch đối với hội trường văn hóa đa năng tối thiểu 500m²; Khu thể thao 2.000 m² (chưa tính sân vận động). - Miền núi diện tích đất quy hoạch đối với hội trường văn hóa đa năng tối thiểu 300m²; Khu thể thao tối thiểu 1.200 m² (chưa tính sân vận động). - Vùng núi cao, hải đảo và các xã đặc biệt khó khăn diện tích đất quy hoạch đối với hội trường văn hóa đa năng tối thiểu 200m²; Khu thể thao tối thiểu 500 m² (chưa tính sân vận động) - Quy mô xây dựng hội trường đa năng đối với vùng đồng bằng tối thiểu 250 chỗ ngồi; Miền núi tối thiểu 150 chỗ ngồi; Vùng núi cao, hải đảo và các xã đặc biệt khó khăn tối thiểu 100 chỗ ngồi. |

| | |
|---|--|
| <p>1.2. Về xây dựng Nhà Văn hoá - Khu Thể thao thôn (làng, bản, ấp)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vùng đồng bằng diện tích đất quy hoạch cho Nhà Văn hoá tối thiểu 500m². Khu Thể thao tối thiểu 2000 m². - Vùng núi diện tích đất quy hoạch cho Nhà Văn hoá tối thiểu 300 m², Khu Thể thao tối thiểu 1500m². - Quy mô xây dựng Nhà văn hoá là 100 chỗ ngồi, miền núi là 80 chỗ ngồi. | <p>1.2. Về xây dựng Nhà Văn hoá - Khu Thể thao thôn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vùng đồng bằng diện tích đất quy hoạch cho Nhà Văn hoá là 300m² trở lên; Khu Thể thao là 500m² trở lên. - Miền núi diện tích đất quy hoạch cho Nhà Văn hoá từ 200 m² trở lên; Khu Thể thao từ 300m² trở lên. - Vùng núi cao, hải đảo và thôn ở các xã đặc biệt khó khăn diện tích đất quy hoạch cho Nhà Văn hoá từ 100 m² trở lên; Khu Thể thao từ 200m² trở lên. - Quy mô xây dựng Nhà Văn hoá là 100 chỗ ngồi trở lên; Miền núi là 80 chỗ ngồi trở lên; Vùng núi cao, hải đảo và thôn ở xã đặc biệt khó khăn từ 50 chỗ ngồi trở lên. |
|---|--|

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

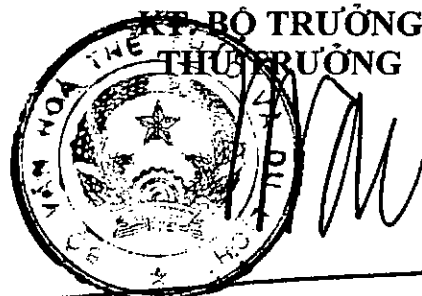
1. Đề nghị Chính phủ tiếp tục quan tâm bố trí vốn đầu tư cho Chương trình xây dựng nông thôn mới, trong đó tăng đầu tư kinh phí cho phát triển cơ sở vật chất văn hóa nông thôn mới.

2. Đề nghị UBND các tỉnh, thành phố chỉ đạo dành quỹ đất để xây dựng Trung tâm Văn hóa, Thể thao xã và Nhà Văn hóa- Khu Thể thao thôn, bản; cân đối ngân sách hằng năm hỗ trợ các mục tiêu phát triển văn hóa nông thôn.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trân trọng báo cáo việc hướng dẫn và thực hiện tiêu chí 06 trong Bộ Tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ NNPTNT;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Lưu: VT, VHCS(01), TCT.150.



Huỳnh Vĩnh Ái